

Số: 264/2020/QĐST-HNGĐ

Tân Châu, ngày 10 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 359/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Chờa H, sinh năm 1990; nơi cư trú: Tổ A, ấp T T B, xã T H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Anh Chàm H S, sinh năm 1985; nơi cư trú: Tổ A, ấp T T B, xã T H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành **ngày 02 tháng 7 năm 2020**.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành **ngày 02 tháng 7 năm 2020** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Chờa H, sinh năm 1990 và anh Chàm H S, sinh năm 1985.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Chị Chờa H và anh Chàm H S tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh chị thống nhất giao con chung tên A S N, sinh ngày 09-11-2007 cho anh Chàm H S trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Ghi nhận anh Chàm H S không yêu cầu chị Chờa H cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Chờa H có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom con, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Chị Chờa H và anh Chàm H S tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- *Về nợ chung*: Chị Chờa H và anh Chàm H S tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Chờa H và anh Chàm H S mỗi người phải chịu 75.000 (Bảy mươi lăm nghìn) đồng. Ghi nhận chị Chờa H tự nguyện chịu thay cho anh Chàm H S 75.000 (Bảy mươi lăm nghìn) đồng tiền án phí hôn nhân. Tổng cộng số tiền chị Chờa H phải chịu là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0000754 ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Chị Chờa H được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh (Phòng KT-NV);
- VKSND huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh;
- CC.THADS huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh;
- **UBND nơi đăng ký kết hôn;**
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, tập quyết định.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Trọng Hiếu